

GIÁO ÁN WRITING - SPEAKING

WRITING

4 parts - 50 minutes:

***Theme:** xoay quanh 1 câu lạc bộ nào đó mà bạn tham gia (music club, sports club,)

Tổng quan:

part 1: 5 câu hỏi ngắn (1-5 từ/1 câu, không có word limit)

part 2: 1 câu hỏi (20-30 từ, word limit 45 từ)

part 3: 3 câu hỏi dài (30-40 từ/1 câu, word limit 60 từ/câu)

part 4: clb gửi email cho mình về 1 vấn đề/kế hoạch nào đó.

→ viết 2 email:

- + 1: email cho bạn, 50 từ, word limit 75 từ (informal email)
- + 2: email cho clb, 120-150 từ, word limit 225 từ (formal email)

PART 1: 5 câu hỏi ngắn (1-5 từ/1 câu, không có word limit)

LƯU Ý:

NÊN trả lời thành 1 mệnh đề (S+V) + Trả lời vào trọng tâm, không lan man.

EX:

1. What's your favorite sport? I am keen on football.
2. How many people are in your family? There are 4 people.
3. What did you do yesterday? I went shopping.
4. How do you go to school? I walk.

5. What's your hobby? Reading is my cup of tea.

CÁC PHẦN BỒ TRỢ WRITING & SPEAKING

I. Bỗ trợ 1: Tư duy 5W1H (What, Where, When, Who, Why, How)

Câu hỏi ví dụ điển hình: Do you like listening to music?

Trả lời vào trọng tâm câu hỏi (yes or no question), sau đó:

Triển khai theo 5W1H:

What - pop, hip-hop, rock, classical, light music

Where+How - Normally, I am keen on listening to music from my earphones when I am on public transport.

When - When I can't go to sleep, I immerse myself in some light music to let my hair down.

Who - I mainly listen to music alone, but sometimes I listen with my friends.

Why - I am fond of music because it can cheer me up greatly when I feel down/low/blue/tired/depressed. Besides/Moreover/Furthermore (nối câu), it is part and parcel of culture and tradition.

II. Bỗ trợ 2: hỗ trợ tư duy cho yếu tố **Why**.

4 khía cạnh hỗ trợ tư duy về 1 chủ đề viết/nói nào đó theo yếu tố WHY:

(EX: **Why do people like *eating out with friends*?**)

- **Health** (chủ đề đó có ảnh hưởng tới sức khỏe của bạn ko?)
 - mental health: release my pressure, boost one's mood, increase one's energy levels, let one's hair down, cheer someone up, improve one's mental health.

- physical health: improve one's physical health, build one's body and live a well-balanced life, lose weight, keep somebody in good shape.
- **Relationship** (chủ đề đó có giúp bạn mở rộng mối quan hệ ko?)
 - expand one's network
 - build friendships with many people
 - share mutual interests/ thoughts/ hobbies/ feelings.
- **Knowledge** (chủ đề đó có giúp bạn mở mang kiến thức ko?)
 - expand one's horizons
 - help sb gain more knowledge about sth
- **Feelings** (cảm xúc/cảm nhận của bạn khi nói/viết về chủ đề đó)
 - **vui**: on cloud nine, over the moon, on top of the world, walk on air, ecstatic.
 - **buồn**: feel blue, down in the dumps, in a black mood, cheerless.

III. Bỏ trợ 3: Các mẫu câu thay thế cho I like.

1. I am fond of
2. I am keen on
3. I have a preference for
4. I am into
5. I am enthusiastic about
6. I am passionate about
7. I am a big/huge fan of
8. I am interested in
9. I have an inclination for
10. Something is my cup of tea.

IV. Bổ trợ 4: Một số idioms/collocations để đưa vào trong bài viết/nói.

1. do wonders for sb/sth: có lợi ích cho ai, có tác động tích cực cho ai/cái gì.

EX: Reading books does wonders for my mental health.

2. do more harm than good: hại nhiều hơn lợi.

3. every now and then: sometimes.

EX: I sometimes read books → I read books every now and then.

4. once in a blue moon: hiếm khi. = rarely.

5. on a regular basis = usually.

6. hit the books = study.

EX: I need to study → I need to hit the books.

7. see eye to eye (with somebody about something) = agree.

EX: I see eye to eye with you about this opinion/ I agree with you about this opinion

8. (be) part and parcel of something: an essential part of something

EX: Music is part and parcel of our lives.

9. let one's hair down = put one's feet up: relax.

10. Music helps me let my hair down.

11. one's cup of tea: thứ mà ai đó thích

12. Music is my cup of tea.

Áp dụng linh hoạt 4 phần bổ trợ bên trên để trả lời Writing part 2,3.

PART 2: 1 câu hỏi (20-30 từ, word limit 45 từ)

Có 2 xu hướng ra đề **chính**. (ngoài ra vẫn có thể có một số cách hỏi khác)

THAM KHẢO CÁCH HÀNH VĂN TỪ CÁC CÂU TRẢ LỜI:

EX: MUSIC CLUB.

1. lý do - why (tại sao thích/tham gia clb ...)

- Music is **part and parcel of** our lives. Listening to music can **do wonders** for my **mental health** as it **expands my horizons** and helps me **let my hair down** after a hard-working day.

2. thời gian (when/how often/the last time)

- During the week, I am quite **a busy bee as** I have a part-time job and I need to **hit the books** as well. As a result, I listen to music **once in a blue moon**/the last time I listened to music was last month.

PART 3: (tình huống (ở trong nhóm chat của CLB): 3 thành viên nhắn tin cho mình và đặt ra 3 câu hỏi để hỏi về quan điểm cá nhân của mình)

3 câu hỏi (30-40 từ/1 câu, word limit 60 từ/1 câu) → không có xu hướng ra đề → freestyle

Áp dụng linh hoạt 4 phần hỗ trợ bên trên để trả lời writing part 2,3

Hỗ trợ dành riêng cho Part 3: Một số mẫu câu mở đầu cho câu trả lời (để kéo dài lượng từ - nếu chưa đạt 30 từ tối thiểu):

1. Hey, it's awesome to chat with you!
2. I'm excited about our conversation right now!
3. It's wonderful to connect with you and have a conversation.
4. So glad we're having a chat!
5. I'm excited about this chat with you.
6. It's a great pleasure to talk to you.
7. It's fantastic to have a chat with you.
8. I'm delighted to have the opportunity to chat with you.

PART 4: clb gửi email cho mình về 1 vấn đề/kế hoạch nào đó.

→ viết 2 email:

- + 1: email cho bạn 50, word limit 75 từ ⇒ informal email
- + 2: email cho clb 120-150 từ, word limit 225 từ ⇒ formal email

→ Nhiệm vụ đầu tiên khi làm Part 4: xác định vấn đề của đề bài là **tích cực hay tiêu cực** ⇒ **ĐỌC HIỂU ĐỀ**.

<p>Đề music club:</p> <p>Dear members,</p> <p>The people complained about playing music at night.</p> <p>Please give the suggestions.</p> <p>→ TIÊU CỰC</p>	<p>Đề sports club:</p> <p>Dear members,</p> <p>The club needs suggestions about the organization of a sports competition for young members.</p> <p>→ TÍCH CỰC</p>
--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

EMAIL CHO BẠN - tối đa 75 TỪ: viết trong 1 đoạn. CÓ THỂ VIẾT TẮT

Bước 1: hỏi thăm (2 câu)

1. How are you these days? / How are you doing? / How is life treating you? / How are things with you? / How have you been lately? / Are you feeling alright today? → chọn 1 trong số những câu này
2. I hope everything goes well with you . / I hope this email finds you well.

→ **EX**: How are you these days? I hope you are doing well.

**Bước 2: Đề cập vấn đề (band B2: dùng lại cách diễn đạt của đề bài/
band C: paraphrase)**

Have you heard about the notice of the club? ...(đề cập vấn đề)

Ví dụ:

B2: Have you heard about the notice of the club? The people complained about playing music at night.

C: Have you heard about the notice of the club? We have received a huge number of complaints/ a huge amount of terrible feedback about playing music at night.

Bước 3: Cảm xúc khi nhắc về vấn đề đó. (đề tiêu cực thì phải buồn, đề tích cực thì phải vui) → **chọn** 1 trong 2 câu cảm xúc xanh hoặc đỏ.

To be honest, I was on cloud nine when I heard this news. → vui

To be honest, I was in a black mood when I heard this news. → buồn

Bước 4: Đề xuất ngắn/ đề xuất chung chung.

I think I should send an email to the manager about my ideas. What do you think?

I think I will contribute some of my proposals to the club. Can you give me some advice?

I'm thinking of shooting the manager an email about my ideas. What do you reckon?

→ chọn 1 trong các câu trên.

GHÉP EMAIL CHO BẠN:

Hi Linh,

How are you these days? I hope you are doing well. Have you heard about the notice of the club?... (trích/paraphrase). To be honest, I was on cloud nine when I heard this news. To be honest, I was in a black mood when I heard this news. I'm thinking of shooting the manager an email about my ideas. What do you reckon?

Love,

Hoa.

APTIS REAL TESTS

EMAIL GỬI NGƯỜI QUẢN LÝ: TỐI ĐA 225 TỪ. KHÔNG ĐƯỢC VIẾT TẮT VÌ ĐÂY LÀ EMAIL TRANG TRỌNG. KHI VIẾT THÌ TÁCH ĐOẠN.

Bước 1: giới thiệu bản thân + mục đích viết thư.

My name is (họ và tên) and I have been a club member for two years. This email serves the purpose of expressing my feelings and opinions regarding the recent notification that I received from the club. In addition, I would like to extend my sincere gratitude to all club members for their dedication and selfless contributions.

Bước 2: Đề cập vấn đề (trích đề bài/paraphrase)

Referring to the announcement, ... (trích đề/paraphrase).

Bước 3: Cảm xúc. → chọn 1 trong 2 cảm xúc: vui hay buồn.

I was on top of the world when I heard this news as this plan is genuinely outstanding → **vui**

I was down in the dumps when I discovered this news as it caught me completely off guard. → **buồn**

Bước 4: Giải pháp cụ thể. (yêu cầu xác định **chuẩn** vấn đề đề bài là tích cực hay tiêu cực)

- Tùy vào hướng đi của đề bài là tích cực hay tiêu cực để thay đổi phần gạch chân:

From my perspective, it would be preferable if the club could post details regarding this notice on the club's forum so that people can follow and attend with us./ give their suggestions to fix this problem./ come up with more ideas to contribute to the club.

**Lưu ý cho band C:* tự nghĩ thêm 1 câu giải pháp nữa :

Moreover, I would be grateful if we could + **giải pháp 2 (tự nghĩ).**

Bước 5: Câu kết:

I hope that you will find my suggestions helpful. I look forward to hearing from you soon.

GHÉP EMAIL GỬI CLB:

Dear Sir,

My name is (họ và tên) and I have been a club member for two years. This email serves the purpose of expressing my feelings and opinions regarding the recent notification that I received from the club. In addition, I would like to extend my sincere gratitude to all club members for their dedication and selfless contributions.

Referring to the announcement, ... (đề cập vấn đề). **I was on top of the world when I heard this news as this plan is genuinely outstanding.** **I was down in the dumps when I discovered this news as it caught me completely off guard.**

From my perspective, it would be preferable if the club could post details regarding this notice on the club's forum so that people can **follow and attend with us./ give their suggestions to fix this problem./ come up with more ideas to contribute to the club.** **Moreover, I would be grateful if we could ...**

I hope that you will find my suggestions helpful. I look forward to hearing from you soon.

Best regards,

Họ và tên.

Speaking

4 parts - 12 minutes:

P1: thông tin cá nhân (3 câu hỏi - mỗi câu 30 giây)

P2: 3 câu: 1 câu tả một bức tranh + 2 câu hỏi liên quan tới bức tranh đó (mỗi câu 45 giây)

P3: 3 câu: 1 câu tả hai bức tranh + 2 câu hỏi liên quan tới 2 bức tranh đó (mỗi câu 45 giây)

P4: 3 câu (60 giây chuẩn bị - trả lời liền mạch cho 3 câu trong 120 giây)

***Form chung cho chủ đề favorite:** music, sport, film, food, place, book, singer ,

1. I am over the moon when I can tell you about my favorite
2. There are so many types of ... that I am keen on such as ... but my favorite is
3. I ... (thực hiện sở thích) with my father on a regular basis.
4. Every now and then, I ... (thực hiện sở thích) with my friends if we have a chance.
5. I am a big fan of ... since it makes me feel ecstatic and helps me let my hair down after a hard working day.

***Tả tranh part 2:**

- bạn thấy ai? (nam/nữ, ăn mặc)
- họ ở đâu?
- họ đang làm gì?
- background?
- **họ cảm thấy thế nào? I guess he/she/they is/are on cloud nine and full of energy.**
- **thời tiết (nếu có)? In this picture, I can see that the weather is very lovely and gorgeous/ nice and beautiful.**

***Chú ý thêm các câu nối:**

Ex:

Looking at the picture, I can see

I can tell that

I guess that

It looks like/ It seems like

I think that/ I believe that

In this picture, I can see that

Looking at the background, I can tell that

***Tả tranh part 3:**

2 bước

- **Tả sự tương đồng:** Looking at the 2 pictures, I can see that there are 2 types of ...
- **Tả sự khác biệt: (tả từng tranh)**
 - Looking at the first picture, I can see that ...
 - Looking at the second picture, I can see that ... **(dựa vào 6 gạch đầu dòng gợi ý tả tranh của part 2 để tả)**

2 câu hỏi liên quan tới bức tranh:

MỆO KÉO DÀI THỜI GIAN: (nếu chưa thể trả lời câu hỏi được ngay)

Cách 1: Nhắc lại câu hỏi:

As I can see on the computer screen, there is a question: ..(đọc lại câu hỏi)

Cách 2: các mẫu câu kéo dài thời gian: (chọn 1 mẫu/1 câu hỏi)

- To be honest, this is quite a hard question for me so I think I need a moment to think of the right word to truly describe my feelings and ideas about this question.
- Honestly, I am a little bit nervous right now and my mind just went blank and this is not something I talk about on a regular basis. But if you ask me, I think ...

- It is not easy to talk about a brand new aspect without preparing beforehand and honestly, I have no clue about this at all. But if you ask me, I think ...
- This question is really difficult for me. Nobody has ever asked me about that before so I am pretty much in the dark about this. Well, let me think about that.

Cách 3: Câu kết (nếu còn thừa ra thời gian không biết nói gì)

That is my answer for your question. I know that my speaking skill is not perfect but I will try my best to improve it in the future. Thank you so much for listening.

Part 4:

2 kiểu đề:

- **Đề kể chuyện - đề hay gặp (99%):** (câu đầu tiên trong bộ 3 câu hỏi ($\frac{1}{3}$) sẽ bắt các bạn kể lại về một câu chuyện trong quá khứ → dành nhiều thời gian nhất cho câu đầu tiên, câu thứ 2&3 mỗi câu chỉ dành ra khoảng 10-15 giây)

*****lưu ý: phương pháp gộp đề cho đề kể chuyện.** (thiết kế 1 nội dung nhưng kể được cho cả 2 đề)

***Mở bài cố định cho đề kể chuyện:**

In my life, I have undergone so many times that ... (đề bài). Each time gives me a special experience and emotion. However, there is a time that I believe it is the most impressive and significant. So now, I'm going to tell you about a time when I ... (đề bài).

- **Đề quan điểm cá nhân - hiếm gặp (1%):** Đề hỏi cả 3 câu về quan điểm, ý kiến cá nhân → chia đều thời gian trả lời cho 3 câu.

Mẹo:

B1: Giới thiệu bản thân (bạn nào càng nói **kém** thì giới thiệu bản thân càng dài ra → ăn bớt thời gian)

B2: Tự nói. (tự kể chuyện)

B3: Kết: I know that my speaking skill is not perfect but I will try my best to improve my speaking skill in the future. **Thank you so much for listening!**

APTIS REAL TESTS